

DANH MỤC CÔNG TRÌNH
PHÂN BỐ VỐN CHI TIẾT ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NTM NĂM 2022
VÀ VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HỖ TRỢ CÁC XÃ ĐẠT CHUẨN NTM KIỂU MẪU NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TRỰC NINH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2024 của UBND huyện Trực Ninh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Quyết định phê duyệt dự án	Quy mô đầu tư	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Vốn đã bố trí đến tháng 5 năm 2024	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án (nếu có)	Kế hoạch vốn năm 2022 và năm 2023			Điều chỉnh kế hoạch vốn		Kế hoạch vốn năm 2024 sau điều chỉnh			Ghi chú
								Tổng số	Chia ra		Tăng	Giảm	Tổng số	Chia ra		
									NSTW	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và đóng góp của cộng đồng)				NSTW	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và đóng góp của cộng đồng)	
I	Phương án điều chỉnh phân bổ kế hoạch vốn ĐTPT nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG XD NTM năm 2022															
1	Xã Phương Định				7.734,65	1.600	0	520	250	270	250	250	7.214,65	250	6.964,65	
1.1	Điều chỉnh giảm vốn đối với các danh mục công trình				520			520	250	270		250				
-	Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng thôn Hòa Bình, xã Phương Định		Lắp đặt mới	2022	20			20	10	10		10				
-	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Hòa Bình, xã Phương Định		Cải tạo	2022	150			150	100	50		100				
-	Xây dựng Nhà văn hóa thôn Văn Cảnh, xã Phương Định		Xây mới	2022	300			300	100	200		100				
-	Lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng thôn Sông Lạc Thịnh, xã Phương Định		Lắp đặt mới	2022	50			50	40	10		40				
1.2	Bổ sung vốn đối với danh mục công trình				7.214,65	1.600					250		7.214,65	250	6.964,65	

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Quyết định phê duyệt dự án	Quy mô đầu tư	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Vốn đã bố trí đến tháng 5 năm 2024	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án (nếu có)	Kế hoạch vốn năm 2022 và năm 2023			Điều chỉnh kế hoạch vốn		Kế hoạch vốn năm 2024 sau điều chỉnh			Ghi chú
								Tổng số	Chia ra		Tăng	Giảm	Tổng số	Chia ra		
									NST W	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và đóng góp của cộng đồng)				NSTW	Vốn đối ứng (NS huyện, xã và đóng góp của cộng đồng)	
-	Trường THCS Phương Định xã Phương Định; Hạng mục: Nhà 02 tầng 12 phòng học và các hạng mục phụ trợ	3552/QĐ-UBND ngày 28/9/2020	Xây mới	2020-2022	7.214,65	1.600	6961/QĐ-UBND ngày 30/8/2022				250		7.214,65	250	6.964,65	Cộng đồng đóng góp ngày công
II	Phương án điều chỉnh phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển hỗ trợ các xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu năm 2023															
1	Xã Trục Tuấn				879			879	359	520	201	201	668	359	309	
1.1	Điều chỉnh giảm vốn đối với các danh mục công trình				211			211	201	10		201				
-	Cải tạo, nâng cấp sân nghĩa trang liệt sỹ xã Trục Tuấn	67/QĐ-UBND ngày 10/7/2023	Cải tạo, nâng cấp	2023	211			211	201	10		201				
1.2	Bổ sung vốn đối với danh mục công trình				668			668	158	510	201		668	359	309	
-	Xây dựng 03 cổng trường xã Trục Tuấn (trường tiểu học, trường THCS, trường mầm non) huyện Trục Ninh	50/QĐ-UBND ngày 19/4/2023	Xây mới	2023	668		71/QĐ-UBND ngày 25/8/2023	668	158	510	201		668	359	309	